|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| **SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /STNMT-VPV/v trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII  | *Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2018* |

 Kính gửi:

 - Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

 - Các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

 Thực hiện Công văn số 4037/UBND-TH1 ngày 09/7/2018 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc phân công trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII; thừa ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường xin báo cáo trả lời các câu hỏi chất vấn của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh gửi đến kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII như sau:

**I. NHÓM CÂU HỎI DỰ KIẾN CHẤT VẤN TRỰC TIẾP TẠI KỲ HỌP**

**1. Thực trạng và giải pháp xử lý các dự án được giao đất, cho thuê đất vi phạm pháp luật; Chậm đưa đất vào sử dụng, sử dụng không hiệu quả.**

***Trả lời*:**

**1.1. Thực trạng:**

Thời gian qua, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (tính từ năm 2011 đến tháng 6/2018) có 804 tổ chức được giao, cho thuê đất, với diện tích: 3660,65 ha, trong đó: Từ năm 2011 đến năm 2016 có 590 tổ chức, diện tích: 3118,26 ha, từ năm 2017 đến tháng 6/2018 có 214 tổ chức, diện tích: 542,39 ha;

Để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, sau khi giao đất, cho thuê đất, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở ngành (Sở Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh…) tổ chức nhiều cuộc thanh tra, kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức sử dụng đất có vi phạm pháp luật về đất đai và đầu tư. Qua việc thanh tra, kiểm tra đã phát hiện nhiều tổ chức đã có các hành vi, vi phạm trong công tác quản lý đầu tư, sử dụng đất đai như: Không sử dụng đất, để hoang hóa, chậm đầu tư theo tiến độ ghi trong dự án đầu tư; tự ý cho thuê, cho mượn đất trái quy định, bán tài sản gắn liền với đất không đúng quy định; chậm thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất, chậm hoặc không thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, kiểm tra… Từ đó đã tham mưu UBND tỉnh chấn chỉnh, xử lý theo quy định, góp phần quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, kết quả cụ thể như sau:

**- Từ năm 2011 đến năm 2016**: Đã tổ chức thanh tra, kiểm tra 273 tổ chức với 392 thửa đất, diện tích 1.042,34 ha. Kết quả đã phát hiện 231 tổ chức có vi phạm. Sau thanh tra, kiểm tra đã xử lý thu hồi đất của 68 tổ chức trên 89 thửa đất với diện tích 318,65 ha, truy thu 12.350 triệu đồng tiền thuế, phí lĩnh vực tài nguyên môi trường, trong đó:

+ Từ năm 2011-2013, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức, tham mưu cho UBND tỉnh thành lập 06 Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành để thanh tra việc quản lý sử dụng đất của các tổ chức trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 06 kết luận thanh tra*.* Tổng số các tổ chức đã thanh tra là: 188 tổ chức với 307 thửa đất, diện tích 887,3426 ha; Qua thanh tra đã phát hiện 151 tổ chức có vi phạm; Đã xử lý thu hồi đất là 64 tổ chức, 85 thửa đất, diện tích 222,7956 ha. Đề nghị Cục Thuế tỉnh truy thu 12.350 triệu đồng tiền thuế, phí lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân còn lại có vi phạm phải khắc phục, xử lý các tồn tại.

+ Từ năm 2014-2016; Sở TNMT tổ chức thanh tra, kiểm tra 07 Đoàn (05 Đoàn thanh tra; 02 Đoàn tổ chức hậu kiểm). Ngoài ra còn thực hiện 16 cuộc kiểm tra đột xuất. Tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra là 160 tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất, 02 phòng TNMT và 8 cấp xã; số thửa đất được thanh tra, kiểm tra là 179, diện tích: 788,8276 ha. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 150 tổ chức, cá nhân có vi phạm hoặc chậm khắc phục các tồn tại trong công tác quản lý đất đai, môi trường..; Kết quả thanh tra kiểm tra và tổ chức hậu kiểm sau thanh tra đã tham mưu UBND tỉnh thu hồi đất của 05 tổ chức, 05 thửa đất, diện tích 97,9987 ha; đến nay đã thu hồi 04 thửa đất, diện tích 95,8547 ha; còn 01 thửa đất đang hoàn thiện hồ sơ để thu hồi đất; xử phạt vi phạm hành chính 31 tổ chức, cá nhân số tiền 275 triệu đồng; yêu cầu các tổ chức, cá nhân còn lại có vi phạm phải khắc phục, xử lý các tồn tại.

**-Từ tháng 1/2017 đến tháng 6/2018:** Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì 14 cuộc thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực đất đai đối với 63 tổ chức (01 cơ quan Quản lý nhà nước và 62 tổ chức sử dụng đất) với diện tích 3.849,1ha (trong đó Tổng đội TNXP Tây Sơn 3.631,77ha). Hiện 11 cuộc đã tham mưu UBND tỉnh hướng xử lý, còn 03 cuộc đang thực hiện (gồm: Thanh tra Tổng đội thanh niên xung phong xây dựng vùng kinh tế mới theo chỉ đạo của UBND tỉnh; Thanh tra việc chấp hành pháp luật tại phòng TNMT huyện Can Lộc theo Kế hoạch của Sở TNMT và Kiểm tra 13 tổ chức trên địa bàn tỉnh theo kiến nghị của Hội đồng nhân dân tỉnh). Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 39 tổ chức có vi phạm trong quản lý, sử dụng đất, theo đó đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các kết luận thanh, kiểm tra theo quy định. Kết quả, đã thu hồi đất của 07 tổ chức, 10 khu đất, diện tích 39.683,6 m2; còn lại 02 tổ chức đang xem xét, lập hồ sơ trình UBND tỉnh thu hồi đất theo quy định, đó là: Công ty CP lương thực Hà Tĩnh Hà Tinh và Trung tâm phục hồi chức năng và dưỡng sinh Võ Hoàng Yên (do đang có đơn kiến nghị): yêu cầu 8 tổ chức phải có đơn xin gia hạn và cam kết đầu tư theo quy định. Xử lý vi phạm hành chính đối với 6 tổ chức với số tiền 38 triệu đồng; yêu cầu 17 tổ chức khắc phục các tồn tại như: chấm dứt việc sử dụng đất sai mục đích, cho thuê đất và tài sản gắn liền với đất trái quy định, thực hiện đúng thủ tục hành chính trong quản lý đất đai.

**- Tình hình sai phạm hiện nay của các tổ chức:**

Để có cơ sở đánh giá và tham mưu UBND tỉnh giải pháp xử lý việc quản lý đất đai đối với các tổ chức, những dự án được giao đất, cho thuê đất, nhưng chậm đầu tư, sử dụng đất sai mục đích, để đất lãng phí. Thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 124/KH-UBND ngày 12/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát các dự án, công trình chậm đưa đất vào sử dụng. Theo số liệu báo cáo của các sở ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh gửi về (đã có 09 đơn vị báo cáo, gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND thành phố Hà Tĩnh, UBND thị xã hồng Lĩnh, UBND thị xã Kỳ Anh, UBND huyện Cẩm Xuyên, UBND huyện Hương Sơn, UBND huyện Can Lộc và UBND huyện Kỳ Anh) thì: Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 180 Dự án, công trình của 173 tổ chức có vi phạm như: chậm tiến độ đầu tư, chưa triển khai dự án, không đưa đất vào sử dụng, sử dụng đất không hiệu quả. Một số đơn vị còn lại đang rà soát chưa có báo cáo kết quả gửi về sở TNMT để tổng hợp, Sở đang đôn đốc.

 **1**.**2. Giải pháp.**

- Tiếp tục thực hiên Chỉ thị số 134/CT-TTg ngày 20/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 08/3/2011 của UBND tỉnh về tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật đất đai của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các sai phạm, coi đây là nhiệm vụ quan trọng và phải làm thường xuyên; Trước mắt đôn đốc các địa phương còn lại khẩn trương thực hiện Kế hoạch 124/KH-UBND ngày 12/4/2018 của UBND tỉnh để rà soát các dự án, công trình chậm đưa đất vào sử dụng rà soát trên địa bàn địa phương mình gửi về Sở TNMT để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành để xử lý theo quy định (dự kiến triển khai từ quý IV/2018 triển khai);

- Tiếp tục triển khai kiểm tra các tổ chức có sai phạm còn lại theo kiến nghị của Đoàn Giám sát HĐND tỉnh tại văn bản Số: 62/BC-ĐGS ngày 10 tháng 7 năm 2017 (Đoàn đề nghị kiểm tra 114 tổ chức, đã kiểm tra và kết luận xử lý 45 tổ chức; đang kiểm tra 13 tổ chức, 56 tổ chức còn lại sẽ kiểm tra, tham mưu xử lý trong thời gian tới, trong số các đơn vị còn lại chưa kiểm tra, có một số đơn vị trùng với các địa phương đã rà soát theo Kế hoạch 124, có danh sách kèm theo);

- Theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền; Kiên quyết xử lý thu hồi đất theo đúng quy định của pháp luật đối với các tổ chức được giao, cho thuê đất để dự án đầu tư nhưng chậm đầu tư, sử dụng đất sai mục đích, để đất lãng phí; xử lý nghiêm những trường hợp dây dưa, cố tình trốn tránh, chây ỳ không chấp hành các kết luận thanh, kiểm tra kể cả các tổ chức sử dụng đất và cơ quan quản lý, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu;

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành (như: KHĐT, Thanh tra Tỉnh, Cục Thuế tỉnh..) và các địa phương trong hoạt động thanh tra, kiểm tra để đảm bảo việc kết luận thanh, kiểm tra đúng quy định, tránh chồng chéo, hạn chế tối đa việc gây ảnh hưởng đến hoạt động của các đối tượng kiểm tra.

**Câu 2: Công tác xây dựng, quản lý hồ sơ địa chính; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

***Trả lời****:*

Công tác xây dựng hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Quyết định số 3482/QĐ-UBND ngày 04/12/2008 về việc phê duyệt Dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2008-2010 và định hướng đến năm 2015 và Nghị quyết số 54/2013/NQ-HĐND ngày 13/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh đến nay như sau:

**2.1. Kết quả thực hiện**

**a) Về đo đạc bản đồ địa chính:**

Đến nay trên địa bàn tỉnh đã cơ bản hoàn thành đo vẽ bản đồ địa chính tại 262 xã phường, thị trấn với tổng diện tích 517.123,85 ha, đạt 86% diện tích cần đo vẽ (trong đó: đất khu dân cư, đất sản xuất nông nghiệp 239.816ha; đất lâm nghiệp 282.307ha), diện tích còn lại chưa đo vẽ là 81.942,89 ha, diện tích này chủ yếu là đất lâm nghiêp do các tổ chức quản lý chưa thực hiện đo vẽ.

**b) Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lập hồ sơ địa chính:**

- Đối với tổ chức: Đã hoàn thành đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt trên 98% nhu cầu.

- Đối với hộ gia đình cá nhân: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đạt hơn 99% nhu cầu; cấp đổi giấy chứng nhận đất ở và đất nông nghiệp gắn với đo đạc bản đồ địa chính đến nay đạt 97,7% nhu cầu và trao giấy đạt 95,2% so với số GCN đã ký (405.381 giấy). Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang chỉ đạo các đơn vị tư vấn thi công hoàn thiện bản đồ, hồ sơ địa chính sau cấp giấy chứng nhận; đến nay có 182/237 xã, phường, thị trấn đã được kiểm tra, thẩm định bản đồ sau cấp giấy đạt 76,8%; ký duyệt bản đồ địa chính giai đoạn 2 cho 101/237 xã (đạt 55% nhu cầu) .

**c) Về kinh phí:** Theo Nghị quyết số 54/2013/NQ-HĐND ngày 13/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh thì nguồn kinh phí đầu tư cho đo đạc bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai do ngân sách Trung ương hỗ trợ và ngân sách tỉnh đầu tư; kinh phí cấp đổi giấy chứng nhận do ngân sách cấp huyện, cấp xã bố trí và đóng góp của người sử dụng đất. Đến nay kinh phí đo đạc đã được cấp 248,3/340,59 tỷ đồng, đạt 72% nhu cầu (trong đó: kinh phí Trung ương hỗ trợ 126,5 tỷ đồng; kinh phí do ngân sách tỉnh bố trí 121,8 tỷ đồng); kinh phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã bố trí được 61,883/97,28 tỷ đồng, đạt 63,6% nhu cầu (ngân sách cấp huyện bố trí 25,264 tỷ đồng; ngân sách cấp xã bố trí 18,051 tỷ đồng; người sử dụng đất đóng góp 18,659 tỷ đồng), còn nợ đơn vị tư vấn 35,043 tỷ đồng. Đối với kinh phí xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai (huyện điểm Cẩm Xuyên) đã được bố trí 8,07/11,94 tỷ đồng, đạt 67% nhu cầu.

**2.2. Về tồn tại, hạn chế trong công tác xây dựng hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

- Hồ sơ địa chính đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg trước đây được các cấp (tỉnh, huyện, xã) lưu trữ chưa đầy đủ, các loại sổ sách lập tại thời điểm còn thiếu, một số địa phương còn để thất lạc; do đó việc xác định nguồn gốc sử dụng đất ở trước ngày 18/12/1980 theo quy định của Luật Đất đai không thực hiện được.

- Quy trình đo đạc bản đồ địa chính gắn với cấp gấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện đồng thời tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, do đó thời gian đo đạc gắn với cấp giấy kéo dài (9 năm) đất đai biến động, chính sách đất đai, quy định đo đạc bản đồ thay đổi nên việc hoàn thiện hồ sơ địa chính phải thay đổi nhiều, điều này gặp nhiều khó khăn cho đơn vị tư vấn trong quá trình hoàn thiện hồ sơ địa chính.

- Các địa phương đang còn lại 20.496 giấy chứng nhận đã ký chưa trao cho người dân (các huyện đang còn số lượng nhiều như: thành phố Hà Tĩnh 6261 giấy; Đức Thọ 4164 giấy; Thạch Hà 2328 giấy; Can Lộc 1898 giấy; Lộc Hà 1282 giấy; Nghi Xuân 1263 giấy …). Về nguyên nhân, qua làm việc với các địa phương nhận thấy việc giao giấy các huyện giao cho UBND cấp xã trực tiếp trao, các địa phương đã thực hiện thông báo đến trực tiếp người sử dụng đất nhưng một số đã không đến nhận do giấy chứng nhận cũ đang thế chấp tại ngân hàng (đối với đất ở) nhưng việc phối hợp giao giấy giữa 3 bên (ngân hàng, người sử dụng đất và UBND cấp xã theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng nhà nước tại Văn bản số 1365/STNMT-NHNN ngày 16/6/2015) chưa được một số địa phương thực hiện; nhiều trường hợp giấy chứng nhận đất nông nghiệp đã ký nhưng người dân không đến nhận.

- Nguồn kinh phí đầu tư cho công tác xây dựng hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được đầu tư từ nhiều cấp ngân sách và một phần đóng góp từ người dân; trong khi nguồn kinh phí cấp giấy chứng nhận do ngân sách xã bố trí và đóng góp của người dân chưa đáp ứng nhu cầu nên đã ảnh hưởng đến tiến độ lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận tại các địa phương.

**2.3. Giải pháp để thực hiện trong thời gian tới**

- Tập trung chỉ đạo các địa phương phối hợp cùng đơn vị tư vấn thi công để sớm hoàn thiện hồ sơ địa chính, bản đồ sau cấp giấy chứng nhận phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo Dự án được UBND tỉnh phê duyệt và Nghị quyết 54/2013/NQ-HĐND ngày 13/7/2013 của Hộ đồng nhân dân tỉnh.

- Triển khai thực hiện Dự án xây dựng cơ sử dữ liệu quản lý đất đai vay vốn Ngân hàng thế giới để hoàn thiện hồ sơ địa chính dạng số theo quy định phục vụ các cấp, các ngành trong việc khai thác cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trong việc phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện ở cơ sở, đồng thời phối hợp các địa phương để xử lý kịp thời các tồn tại, nhất là các trường hợp vướng mắc chưa cấp giấy chứng nhận, giấy chứng nhận đã ký nhưng chưa giao.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định điều kiện, hạn mức và thẩm quyền công nhận lại diện tích đất ở cho các thửa đất ở có nguồn gốc trước ngày 18/12/1980, đã hoàn thành kê khai, đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng hiện nay không còn hồ sơ kê khai, đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg[[1]](#footnote-1).

**Câu 3*:* Kết quả xử lý việc cấp đất trái thẩm quyền (xử lý tồn đọng theo Quyết định 2005/QĐ-UBND ngày 13/7/2012 của UBND tỉnh); những tồn tại và định hướng sắp tới**

***Trả lời****:*

**3.1. Kết quả xử lý:**

Thực hiện Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách nhằm chấn chỉnh việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất và Kết luận số 10-KL/TU ngày 23/3/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 13/7/2012 để giải quyết cấp giấy CNQSD đất cho hộ gia đình, cá nhân được giao đất làm nhà ở sai thẩm quyền.

- Về kết quả cấp Giấy CNQSD đất (tính đến thời điểm 30/4/2013, lấy mốc QĐ 2005 hết hiệu lực): UBND các huyện, thành phố, thị xã đã giải quyết lập hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất cho 10.521/10.831 hộ được giao đất làm nhà ở sai thẩm quyền, đạt 97,14% so với nhu cầu; Số tiền cơ quan thuế đã thu (gồm truy thu tiền sử dụng đất và thuế trước bạ) 48,5 tỷ đồng; **còn 310 hộ** chưa được giải quyết do đang còn vướng mắc (chủ yếu là không phù hợp với quy hoạch, diện tích không đủ để cấp GCNQSD đất, hồ sơ không đầy đủ, đang còn tranh chấp khiếu nại ....);

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 4709/UBND-NC ngày 28/7/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát tổng hợp các trường hợp tồn đọng trong thu tiền, giao đất sai quy định trên địa bàn tỉnh. Kết quả đến nay, theo báo cáo của 08 huyện, thị xã thì số trường hợp tồn đọng trong thu tiền, giao đất sai quy định **còn lại là 186** trường hợp (đã bao gồm 55 hộ Nam cầu Bến Thủy), trong đó: Thị xã Kỳ Anh: 01; Huyện Kỳ Anh 06; Cẩm Xuyên 69; Thạch Hà 02; Nghi Xuân 76; Hồng Lĩnh 09; Đức Thọ 21; Hương Khê 02 trường hợp (chưa tính đến 341 lô đất tồn đọng tại xã Phú Phong), cụ thể phân ra như sau:

+ Các trường hợp xác định được thông tin về đất (có quyết định cấp đất hoặc biên bản giao đất) là 111 trường hợp với diện tích 23.217,15m2.

+ Các trường hợp không xác định được thông tin về đất (không có quyết định cấp đất hoặc biên bản giao đất) là 75 trường hợp.

- Về thanh tra xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan, tại Điều 11 Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 13/7/2012: Qua thanh tra, soát xét đã phát hiện 70 tập thể và 507 cá nhân có sai phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ (thực hiện giao đất và thu tiền sử dụng đất trái quy định của pháp luật). Kết quả xử lý như sau:

*Đối với tập thể:* Đã xử lý kỷ luật 49 tập thể có hành vi sai phạm (chiếm 74,55%): kiểm điểm hành chính 39 tập thể, xử lý kỷ luật Đảng 9 tập thể, xử lý hành chính và xử lý kỷ luật Đảng 1 tập thể; còn lại 21 tập thể chưa xử lý do đã giải thể hoặc đã thay đổi nhân sự.

*Đối với cá nhân*:

+ Có 234 cá nhân đã bị xử lý kỷ luật và kiểm điểm rút kinh nghiệm;

+ Có 144 cá nhân UBND các huyện, thị xã đã chuyển hồ sơ sang cơ quan Đảng đề nghị xử lý kỷ luật (trong đó có 47 cá nhân đã xử lý kỷ luật hành chính).

+ Có 176 cá nhân không xử lý kỷ luật: do hết thời hiệu xử lý, đã mất, đã chuyển công tác, đã nghỉ việc và đã bị xử lý hình sự liên quan vụ án khác..;

**3.2. Những tồn tại, vướng mắc:** Việc giải quyết cấp giấy CNQSD đất cho các trường hợp giao đất làm nhà ở sai thẩm quyền được giải quyết cơ bản (đạt 95,04%) đã đảm bảo quyền lợi cho người dân, góp phần ổn định tại cơ sở. Tuy vậy, về giải quyết trách nhiệm cán bộ, công chức có sai phạm, đặt biệt là trách nhiệm của người đứng đầu ở cấp xã, các tổ chức sử dụng đất thực hiện chưa triệt để và chưa nghiêm khắc. Nguyên nhân tồn tại do:

- Việc giao đất sai thẩm quyền xảy ra đã lâu, đến khi thực hiện thanh tra kiểm tra thì số cán bộ, công chức có sai phạm phải chịu trách nhiệm chính đã có nhiều thay đổi, biến động: một số đã chết, một số đã nghỉ hưu hoặc nghỉ việc, ngoài ra có một số ít đã bị xử lý kỷ luật (buộc thôi việc) trong các vụ án trước đây (như cán bộ ở các phường Thạch Linh, Thạch Bình, Hà Huy Tập - thành phố Hà Tĩnh). Vì vậy, việc xử lý cán bộ không thực hiện được.

- Theo quy định tại Điều 80, Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Điều 53, Luật Viên chức năm 2012; Điều 6, Nghị định số 34/2011/NĐ-CP về xử lý kỷ luật công chức và Điều 7, Nghị định số 27/2012/NĐ-CP quy định về xử lý kỷ luật viên chức: thời hiệu xử lý kỷ luật là 24 tháng kể từ thời điểm công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật cho đến thời điểm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập có thẩm quyền ra thông báo bằng văn bản về việc xem xét, xử lý kỷ luật. Như vậy, việc xem xét kỷ luật CBCCVC được thực hiện trong thời hiệu là 24 tháng kể từ thời điểm có hành vi vi phạm. Hết thời hiệu đó, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sẽ không xem xét kỷ luật nữa.

**3.3. Hướng xử lý thời gian tới:**

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công vụ của cán bộ cấp cơ sở nhằm kịp thời phát hiện và ngăn chặn những sai phạm trong công tác quản lý đất đai nói chung và việc giao đất trái thẩm quyền nói riêng; Gắn vai trò trách nhiệm của người đứng đầu (Bí thư cấp ủy; Chủ tịch UBND cấp xã; người đứng đầu các tổ chức sử dụng đất) phải chịu trách nhiệm chính nếu còn để xẩy ra sai phạm việc giao đất trái thẩm quyền ở trên địa bàn địa phương mình quản lý.

- Phối hợp với Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy đôn đốc Ban thường vụ các huyện, thành, thị ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, thanh tra xử lý nghiêm túc về kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính đối với các tập thể, cá nhân có vi phạm trong giao đất sai thẩm quyền và việc thu, quản lý, sử dụng tiền sử dụng đất trái quy định;

- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các địa phương tập trung xử lý những trường hợp còn vướng mắc chưa xử lý được để giải quyết lập hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất, thu hồi đất hoặc trả lời dứt điểm cho các đối tượng (tập trung xử lý những vụ việc tồn đọng nổi cộm như: 55 hộ Nam cầu Bến Thủy, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân[[2]](#footnote-2); tồn đọng đất đai tại xã Phú Phong, huyện Hương Khê[[3]](#footnote-3),..); đối với những trường hợp không giải quyết được áp dụng quy định Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước để giải quyết dứt điểm các tồn đọng do giao đất sai thẩm quyền tại các địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm QLNN tại các Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, Công chức địa chính cấp xã.

**Câu 4: Việc giao đất, cho thuê đất sản xuất kinh doanh một số vị trí dọc tuyến đường tránh thành phố Hà Tĩnh.**

***Trả lời****:*

**4.1. Về quá trình hình thành các dự án đầu tư dọc đường tránh:**

Sau khi tuyến đường tránh quốc lộ IA qua thành phố Hà Tĩnh được xây dựng hoàn thành (năm 2007) đưa vào sử dụng đã tạo ra quỹ đất dọc 2 bên đường, nằm ở vùng ngoại ô Thành phố, thuận lợi về giao thông. Cũng trong thời gian này, quá trình phát triển đô thị hóa thành phố Hà Tĩnh diễn ra mạnh mẽ, đặt ra các yêu cầu về việc di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiềm ẩn ô nhiễm môi trường (như nhà máy, kho tàng, xưởng sửa chữa, bãi tập kết xe máy…) ra khỏi khu vực nội thị. Bên cạnh đó, Thành phố cũng có chủ trương cấm một số loại phương tiện giao thông cồng kềnh (xe khách, xe vận tải hạng nặng…) đi vào nội Thành phố. Trong bối cảnh đó, đứng trước các yêu cầu của quá trình phát triển đô thị, một số dự án đã được di dời lên khu vực đường tránh như Nhà máy bia Sài Gòn - Hà Tĩnh, Bến xe khách Hà Tĩnh, Đăng kiểm,... Một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vận tải, kho bãi, thiết bị máy móc công trình, gia công cơ khí,… cũng có nhu cầu đầu tư tại khu vực này. Để đáp ứng yêu cầu chính đáng của các doanh nghiệp, trong thời gian qua, UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư và cho thuê đất đối với một số dự án dự án tại khu vực này.

**4.2. Về kết quả giao, thuê đất sản xuất kinh doanh của các tổ chức giai đoạn từ năm 2009 đến ngày 30/6/2018:**

Trên cơ sở các thủ tục về đầu tư (Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận Đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư) của cơ quan có thẩm quyền và Quy hoạch mặt bằng sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh cho giao đất, cho thuê đất đối với 27 tổ chức với tổng diện tích 44,67ha, trong đó: có 03 tổ chức được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất với diện tích 0,7ha và 24 tổ chức được Nhà nước cho thuê đất với diện tích 45,58ha nằm trên địa bàn huyện Thạch Hà và thành phố Hà Tĩnh (tuyến đường tránh thành phố Hà Tĩnh có 1 đoạn đi qua địa bàn huyện Cẩm Xuyên nhưng đến thời điểm hiện nay chưa có tổ chức nào được UBND tỉnh cho thuê đất trên đoạn này).

*(Chi tiết có danh sách kèm theo).*

**4.3. Về một số nội dung liên quan đến công tác giao đất, cho thuê đấ**t đối với các dự án đầu tư tại khu vực này:

**4.3.1. Về sự phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng:** Giai đoạn thực hiện theo quy định của Luật Đất đai 2003 (trước ngày 01/7/2014): Điều 31 Luật Đất đai 2003 quy định căn cứ để quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất là: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất **hoặc** quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; Giai đoạn này, việc giao đất, cho thuê đất đã được căn cứ vào 1 trong 3 quy hoạch trên, trong đó, riêng về quy hoạch chi tiết xây dựng (Bản vẽ Tổng mặt bằng sử dụng đất) của tất cả các dự án đều được UBND tỉnh phê duyệt (Đã cho thuê, giao đất cho 7 dự án).

Giai đoạn thực hiện theo Luật Đất đai 2013 (từ ngày 01/7/2014 đến nay): Điều 52 Luật Đất đai 2013 quy định căn cứ để giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất là Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; Giai đoạn này, tất cả các dự án cho thuê đất đều có trong Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện (gồm huyện Thạch Hà và Thành phố Hà Tĩnh) đã được UBND tỉnh phê duyệt (Đã cho thuê, giao đất cho 20 dự án); các dự án này sẽ được cập nhật vào phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 cấp huyện (dự kiến sẽ trình UBND tỉnh trong tháng 8/2018).

Như vậy, các dự án đã được giao, cho thuê đất khu vực đường tránh Quốc lộ IA đoạn qua thành phố Hà Tĩnh đều đảm bảo các căn cứ theo quy định của Luật Đất đai.

Ngoài ra, theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư thì quá trình chấp thuận chủ trương đầu tư của các dự án tại khu vực này đều đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung thành phố, quy hoạch phân khu phường Thạch Linh, quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã thuộc huyện Thạch Hà và phù hợp với quy hoạch kế hoạch sử dụng đất của các địa phương đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

**4.3.2. Về hình thức lựa chọn nhà đầu tư:**

Theo quy định của Luật Đất đai thì có 3 hình thức giao, cho thuê đất thực hiện dự án đầu tư, gồm: Đấu giá quyền sử dụng đất (nếu đất đã được GPMB hoặc không phải GPMB); đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất (kể cả đất chưa được GPMB) và giao, cho thuê đất không qua đấu giá đất.

\* Đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất: Theo quy định tại các điều 110, 118 và 119 của Luật Đất đai thì điều kiện để đấu giá là khu đất đã được GPMB hoặc không phải GPMB (đã có mặt bằng sạch) và không nằm trên địa bàn ưu đãi đầu tư. Theo đó, các dự án nằm trên địa bàn huyện Thạch Hà thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư nên không phải đấu giá; còn đối với với các dự án nằm trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh thì yêu cầu phải có mặt bằng sạch. Tuy nhiên, các dự án dọc đường tránh đều chưa được GPMB, mặt khác không thuộc đối tượng nhà nước thu hồi đất (theo quy định tại Điều 62 của Luật Đất đai) nên nhà nước cũng không thể đứng ra để giải phóng mặt bằng sạch, do đó, không đủ điều kiện để đấu giá quyền sử dụng đất.

**\* Đối với trường hợp đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất:**

Theo quy định của Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư (Điều 11) thì điều kiện để áp dụng hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất là khu đất phải thuộc đối tượng Nhà nước thu hồi đất. Tuy nhiên, như đã nêu ở trên thì các khu đất dọc hai bên đường tránh không thuộc đối tượng nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai. Do đó, không đảm bảo điều kiện để thực hiện hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

Như vậy, đối với các dự án đầu tư thuộc khu vực đường tránh Quốc lộ IA thuộc trường hợp nhà nước giao, cho thuê đất không qua đấu giá đất. Nhà nước thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư để chủ dự án có cơ sở thỏa thuận bồi thường (hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất) với người đang sử dụng đất; trường hợp không thỏa thuận được thì hủy bỏ dự án; nhà nước không được can thiệp vào việc thỏa thuận này.

**4.3.3. Liên quan đến quy mô diện tích các dự án:** Hiện tại, Luật Đất đai chỉ quy định hạn mức đối với một số loại đất giao cho hộ gia đình, cá nhân như đất ở, đất sản xuất nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản chứ không có quy định hạn mức đối với đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp; diện tích dự án phụ thuộc nhu cầu của nhà đầu tư, điều kiện quỹ đất của địa phương; các dự án có thể có quy mô hàng ngàn ha hoặc chỉ mấy trăm mét vuông. Tuy nhiên, để đảm bảo sử dụng tiết kiệm quỹ đất, trong quá trình chấp thuận chủ trương đầu tư dự án dọc đường tránh nói riêng và trên địa bàn tỉnh nói chung, các Sở ngành liên quan, chính quyền địa phương các cấp cũng đã xem xét kỹ về quy mô diện tích từng dự án trên cơ sở đề xuất các hạng mục công trình xây dựng, yêu cầu về mật độ xây dựng của từng khu vực, từ đó đề xuất quy mô diện tích của các dự án phù hợp *(việc này được xem xét kỹ hơn trong quá trình phê duyệt quy hoạch Tổng mặt bằng sử dụng đất của dự án)*.

Từ các nội dung trên, có thể thấy rằng việc giao đất, cho thuê đất các dự án đầu tư tại khu vực đường tránh Quốc lộ IA đoạn qua thành phố Hà Tĩnh được thực hiện đảm bảo quy định của Luật Đất đai, Luật Đầu tư và các quy định khác của pháp luật.

\* Ngoài ra, theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư thì UBND huyện Thạch Hà cũng đã cho thuê, giao đất cho 5 hộ kinh doanh cá thể tại khu vực này.

**4.4. Một số hạn chế trong quá trình thực hiện các dự án và giải pháp khắc phục:**

**4.4.1. Hạn chế:**

-Tại khu vực này chưa có quy hoạch chung và quy hoạch phân khu xây dựng; các dự án chủ yếu đang được bố trí bám quy hoạch đường gom hai bên đường tránh. Việc này dẫn đến tình trạng các dự án chưa được bố trí một cách hợp lý theo phân khu chức năng, phù hợp với từng nhóm ngành nghề kinh doanh; chưa có định hướng phát triển hạ tầng chung trong khu vực để khai thác quỹ đất (các dãy phía sau) trong dài hạn.

- Nhà nước chưa đầu tư hệ thống hạ tầng đồng bộ (hệ thống đường gom và đường nhánh, hệ thống cấp thoát nước, điện, thu gom nước thải...), điều này gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, kinh doanh; các doanh nghiệp phải tự đầu tư hạ tầng, làm các thủ tục đấu nối vào Quốc lộ (do chưa có đường gom)…, điều này làm tăng chi phí đầu tư và làm giảm hiệu quả của dự án.

**4.4.2 Giải pháp:**

Hiện nay, UBND tỉnh đang giao cho Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các địa phương và đơn vị liên quan khảo sát, lập quy hoạch phân khu dọc đường tránh (tỉnh đã có Quyết định phê duyệt nhiệm vụ 2 khu quy hoạch với quy mô 120ha tại 3 xã: Thạch Tân, Thạch Lâm và Thạch Hương và 68 ha tại 2 xã Thạch Đài và Thạch Tân). Trong đó, định hướng ưu tiên cho các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực thương mại dịch vụ (kho bãi tập kết hàng hóa, bán buôn, logisstic…), các cơ sở gia công kết hợp kinh doanh; không phát triển dân cư dọc hai bên đường tránh. Sau khi quy hoạch được duyệt, UBND tỉnh sẽ xem xét bố trí ngân sách đầu tư hoặc kêu gọi các doanh nghiệp xã hội hóa đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, trên cơ sở đó, kêu gọi doanh nghiệp thứ cấp vào đầu tư dự án sản xuất kinh doanh.

**Câu 5: Giải pháp khắc phục ô nhiễm môi trường, xử lý rác thải tại các địa phương**

***Trả lời*:**

 **5.1. Tổng quan về rác thải và giải pháp quản lý rác thải trên địa bàn tỉnh**

 Theo thống kê, tổng lượng rác phát sinh trên địa bàn tỉnh khoảng 251.227 tấn/năm (tương đương 688 tấn/ngày)*.* Toàn tỉnh hiện 05 Công ty và 211 HTX, tổ đội vệ sinh môi trường thực hiện thu gom, vận chuyển rác với lượng rác thải thu gom khoảng 178.000 tấn/năm đạt 70% lượng rác thải phát sinh, còn lại người dân tự phân loại, xử lý tại các hộ gia đình. Lượng rác thải thu gom một phần vận chuyển về 02 nhà máy xử lý[[4]](#footnote-4), một phần được vận chuyển về 06 lò đốt đã được lắp đặt vận hành[[5]](#footnote-5) và 05 bãi chôn lấp hợp vệ sinh đã được xây dựng[[6]](#footnote-6); phần còn lại thì được chuyển về các điểm trung chuyển[[7]](#footnote-7) hoặc các bãi tập kết, bãi chôn lấp tự phát ở các xã khu vực nông thôn[[8]](#footnote-8).

 Năm 2017 đến nay, được sự chỉ đạo của UBND tỉnh, các địa phương đã triển khai xây dựng Đề án và giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác, đến nay đã có 12/13 địa phương thông qua Đề án (trừ huyện Hương Khê đang chờ phê duyệt sau khi họp HĐND huyện) và 12/13 địa phương phê duyệt giá dịch vụ (trừ huyện Lộc Hà đang chỉ đạo các xã tự xây dựng giá dịch vụ). Theo đề án và theo tính toán thực tế của các địa phương thì năm 2018 tổng kinh phí vận chuyển, xử lý rác thải của các huyện, thị xã, thành phố cần ngân sách nhà nước bù đắp là khoảng **94,22** tỷ. Hiện tại các địa phương đã phân bổ tổng kinh phí là **47,967** tỷ đồng, trong đó ngân sách cấp tỉnh là **29,398** tỷ (riêng Lộc Hà chỉ phân bổ 0,398 tỷ đồng trong số 1 tỷ đồng ngân sách tỉnh cấp); cấp huyện là 13,721 tỷ; cấp xã là 4,848 tỷ. Nguồn kinh phí còn thiếu so với kinh phí dự kiến phân bổ theo báo cáo của các huyện là **46,253** tỷ đồng *(Chi tiết có biểu kèm theo).*

 Mặc dù UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên vấn đề rác thải trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, vướng mắc cụ thể sau:

 - Quy hoạch quản lý chất thải rắn còn nhiều bất cập; việc lựa chọn địa điểm để xây dựng khu xử lý gặp rất nhiều khó khăn do khó chọn được vị trí đảm bảo tiêu chí khoảng cách và do thiếu sự đồng thuận của người dân khi lựa chọn địa điểm.

 - Công tác phân loại chất thải rắn tại nguồn chưa được triển khai, nhân rộng do đó hiệu quả xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải chưa cao.

 - Quá trình triển khai Đề án chậm do một số địa phương chưa xác định được phương thức xử lý (nhà máy, bãi chôn lấp hay lò đốt) nên chưa cân đối được nguồn kinh phí thực hiện; việc triển khai thu giá dịch vụ còn hạn chế do mức giá mới cao hơn nhiều so với mức phí vệ sinh trước đây do đó các đối tượng chưa sẵn sàng chi trả.

 - Việc triển khai lắp đặt lò đốt tại các địa phương chậm dẫn đến công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải gặp nhiều khó khăn. Mặc dù UBND tỉnh đã phê duyệt chủ trương lắp đặt thêm 11 lò đốt trên địa bàn các huyện[[9]](#footnote-9) nhưng chưa lò đốt nào được lắp đặt, nguyên nhân một phần do người dân địa phương thiếu đồng thuận, gây cản trở trong quá trình lựa chọn địa điểm, đền bù giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện; một phần do việc lựa chọn nhà đầu tư, thủ tục đầu tư đang bất cập.

 - Thực tế một số nhà máy đã đầu tư công suất lớn (như nhà máy ở xã Cẩm Quan và xã Kỳ Tân) hoạt động chưa đủ công suất thiết kế, nhưng nếu điều chuyển rác thải từ địa phương khác đến lại phát sinh chi phí vận chuyển quá lớn. Vì vậy việc xúc tiến đầu tư xã hội hoá về môi trường đang khó khăn (nhà đầu tư quan ngại việc đầu tư nhà máy công suất lớn ở các địa phương khác sẽ không đảm bảo đủ lượng rác để vận hành).

 **Để giải quyết tình trạng rác thải hiện nay trên địa bàn tỉnh cần triển khai một số giải pháp sau:**

 - Chỉ đạo hoàn thành và tổ chức thực hiện có hiệu quả đề án và giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn ở các địa phương; bố trí đủ kinh phí đảm bảo triển khai đề án thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn ở các địa phương, nhất là ngân sách cấp huyện, xã.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xử lý chất thải rắn trên địa bàn toàn tỉnh (bao gồm cả đô thị và nông thôn, điều chỉnh Quyết định 418/QĐ-UBND ngày 04/02/2013[[10]](#footnote-10));

- Khuyến khích, kêu gọi xã hội hóa đầu tư cho công tác thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (hiện nay Công ty CP Tập đoàn T-TECH Việt Nam đang giúp tỉnh khảo sát xây dựng phương án quản lý tổng thể chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh và tìm hiểu hợp tác đầu tư nhà máy, cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt, do đó đề nghị các ngành, địa phương quan tâm phối hợp, trước mắt ưu tiên các địa bàn Đức Thọ, Hương Khê và Nghi Xuân).

- Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ phân loại rác tại nguồn, hỗ trợ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải theo Nghị quyết 79/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017[[11]](#footnote-11); triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 05/NQ-TU ngày 07/12/2017[[12]](#footnote-12) và văn bản hướng dẫn liên ngành thực hiện Nghị quyết 79/2017/NQ-HĐND trên địa bàn tỉnh;

- Đôn đốc nhà đầu tư khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, triển khai xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn tại thị trấn Nghèn (Can Lộc) và xã Hồng Lộc (Lộc Hà); triển khai lắp đặt 11 lò đốt đã được phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Bố trí kinh phí đóng cửa các bãi chôn lấp đã hết công suất và cải tạo, nâng cấp các bãi chôn lấp đang có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Triển khai thực hiện đề án kiểm soát vận chuyển chất thải qua hệ thống phần mềm, thiết bị định vị GPS. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động vận chuyển, xử lý chất thải, kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm đổ thải trái phép trên địa bàn, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

**5.2. Hiện trạng và giải pháp xử lý rác thải ở một số địa phương**

 Hiện nay, trên địa bàn một số địa phương đang xảy ra tình trạng tồn đọng rác thải nhưng chưa có giải pháp hiệu quả để xử lý dứt điểm gây bất bình trong nhân dân như ở Đức Thọ, Hương Khê. Cụ thể:

***\* Huyện Hương Khê:***

Tổng lượng rác phát sinh khoảng 55 tấn/ngày đêm, tuy nhiên lượng rác thu gom chỉ khoảng 22 tấn/ngày đêm được 8 HTX môi trường thu gom, vận chuyển đến bãi trung chuyển của xã và xử lý bằng hình thức đốt trực tiếp; một phần rác công cộng khu vực thị trấn được địa phương hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý; còn 14 xã chưa thành lập được HTX thì UBND xã thực hiện việc tuyên truyền, vận động, khuyến khích các tổ chức, hộ gia đình thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt và xử lý tại vườn hộ, khuôn viên cơ quan, đơn vị. Huyện Hương Khê được UBND tỉnh đồng ý cho lắp đặt 3 lò đốt chất thải rắn sinh hoạt tại 03 xã: Phúc Trạch, Gia Phố và Hương Thủy. Tuy nhiên trong quá trình triển khai tại vùng Khe Nác, xã Gia Phố gặp một số khó khăn trong đó có việc không được sự đồng thuận cao của dân vì vậy đã chuyển sang vị trí mới thuộc Khoảnh 6, tiểu khu 208, xã Hương Thủy xa khu dân cư hơn, đến nay đang triển khai thực hiện. Còn lại 2 lò đốt tại xã Hương Thủy và Phúc Trạch, UBND huyện sẽ triển khai thực hiện sau khi hoàn thành việc lắp đặt và đưa vào sử dụng tại khu xử lý rác thải tập trung tại Khoảnh 6, Tiểu khu 208, xã Hương Thủy.

 ***\* Huyện Đức Thọ:***

 Khối lượng rác sinh hoạt phát sinh khoảng 52,45 tấn/ngày đêm, lượng rác thu gom hiện nay khoảng 45,15 tấn/ngày đêm. Theo quy hoạch toàn huyện có 33 điểm trung chuyển nhưng đến nay mới chỉ có 09/33 điểm được xây dựng tạm thời, do đó một số rác thải đang tập kết dọc các tuyến đường. Từ trước đến nay, rác thải được 28 HTX thu gom, vận chuyển về tập kết tại bãi rác Phượng Thành (diện tích 5 ha). Đến cuối năm 2016, huyện đã lắp đặt 01 lò đốt SANKYO công suất 1.000 kg/h, đã đưa vào vận hành từ ngày 22/3/2018. Thời gian gần đây, do lượng rác tập kết quá lớn, lò đốt chưa đi vào vận hành vì vậy gây ô nhiễm môi trường xung quanh. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành và địa phương khắc phục ô nhiễm tại bãi rác[[13]](#footnote-13). Phương án xử lý rác hiện nay của địa phương là tiếp tục tiếp nhận rác tồn đọng và phát sinh hằng ngày từ 4 xã (Đức Long, Tùng Ảnh, Đức Yên, Đức Hòa) và thị trấn Đức Thọ vào bãi rác để đốt bằng lò đốt; còn đối với lượng rác tồn đọng tại bãi rác và rác thải từ các địa phương khác, UBND huyện Đức Thọ đã ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV chế biến rác thải Hoành Sơn vận chuyển rác đi xử lý tại nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh. Từ ngày 03/7/2018 đến ngày 07/7/2018 đã vận chuyển được 200 tấn, hiện đang tiếp tục vận chuyển đi xử lý. Lượng rác tồn đọng còn lại đã tập kết tại bãi, phủ bạt, định kỳ phun chế phẩm sinh học xử lý mùi hôi, diệt côn trùng; đồng thời hiện nay huyện đang đàm phán với Công ty CP Tập đoàn T-TECH Việt Nam nghiên cứu đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải trên địa bàn huyện với công suất 3 tấn/giờ (nếu đầu tư được cơ sở xử lý này thì trong thời gian tới rác thải phát sinh trên địa bàn sẽ được xử lý đảm bảo).

**Giải pháp xử lý rác ở các địa phương trong thời gian tới:**

 - Mở rộng mạng lưới thu gom, phát triển các mô hình Hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường để nâng cao hiệu quả công tác thu gom rác thải.

 - Tuyên truyền, vận động, khuyến khích các hộ gia đình thu gom, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn như: tái sử dụng, ủ chất thải sinh hoạt hữu cơ thành phân compost,… nhằm hạn chế lượng rác thải phải thu gom, vận chuyển đưa đi xử lý.

 - Tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của người dân trong quá trình triển khai xây dựng các khu xử lý, các lò đốt trên địa bàn.

 - Ở Hương Khê cần đẩy nhanh tiến độ xây dựng khu xử lý rác thải tại Khoảnh 6, Tiểu khu 208, xã Hương Thủy;

 - Ở huyện Đức Thọ tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH MTV chế biến rác thải Hoành Sơn vận chuyển hết lượng rác tồn đọng về xử lý tại Nhà máy chế biến rác thải xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh; Chỉ đạo đơn vị quản lý vận hành Lò đốt rác tại bãi rác Phượng Thành tập trung nhân lực tiến hành phân loại rác, vận hành lò đốt rác đã lắp đặt hoạt động ổn định. Đồng thời tuyên truyền vận động người dân để tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.

 - UBND các huyện Đức Thọ, Hương Khê phối hợp với Công ty CP tập đoàn T-TECH xây dựng phương án quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện.

 - Ngoài ngân sách cấp tỉnh, hằng năm các địa phương phải bố trí nguồn kinh phí cấp huyện, xã đáp ứng nhu cầu công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác trên địa bàn.

**II. NHÓM CÂU HỎI DỰ KIẾN KHÔNG CHẤT VẤN TRỰC TIẾP**

**Câu hỏi: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết tình hình, tiến độ xử lý các vụ việc tồn đọng tại thị xã Kỳ Anh liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, công tác quyết toán các dự án.**

*Trả lời:*

Theo cáo cáo số 67/BC-UBND ngày 15/5/2018 của UBND thị xã Kỳ Anh, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp kết quả thực hiện như sau:

**1. Kết quả giải quyết các tồn đọng và vướng mắc (theo Văn bản chỉ đạo số 2023/UBND-GT ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh)**

1.1. Cấp GCN QSD đất cho 45 hộ TĐC tại thôn Minh Huệ xã Kỳ Nam: Đã thực hiện xong trong tháng 6/2016.

1.2. Về việc đầu tư tuyến đường đi ra biển tại xã Kỳ Nam: Đã thực hiện xong trong tháng 5/2016.

1.3. Bồi thường công trình công cộng phục vụ sản xuất nông nghiệp tại Kỳ Liên: UBND phường Kỳ Liên hoàn thành công tác đầu tư xây dựng công trình dân sinh và quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định.

1.4. Đường dân sinh qua cống chui, đường trục ngang tại xã Kỳ Hà: Đã hoàn thành trong tháng 6/2016.

1.5. Vướng mắc liên quan đến thu hồi đất của dự án nuôi tôm Công ty Việt Anh tại xã Kỳ Nam: UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác, có Thông báo số 200/TB-UBND ngày 04/7/2016 về việc kết luận, trả lời kiến nghị của công dân. Trong đó khẳng định nội dung kiến nghị của một số hộ dân tại xã Kỳ Nam đề nghị được bồi thường, hỗ trợ đất là không đúng quy định và không có cơ sở xem xét giải quyết (đất đã được bồi thường, hỗ trợ tại thời điểm giao đất cho Công ty Việt Anh); đến nay UBND thị xã Kỳ Anh đang lập đề án chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án.

1.6. Về hỗ trợ tiền điện, nước cho các hộ tại khu TĐC Đông Yên, xã Kỳ Lợi: UBND tỉnh có Văn bản số 4124/UBND-GT ngày 04/11/2013 cho phép hỗ trợ 06 tháng tiền điện, nước với số tiền 2.350.000đ cho các hộ với yêu cầu các hộ phải tháo dỡ nhà cũ, làm nhà tạm và bỏ móng xây dựng nhà mới tại khu TĐC trước 30/11/2013. Huyện Kỳ Anh cũ đã chỉ đạo soát xét, phê duyệt cho 405 hộ đủ điều kiện, hoàn thành chi trả tiền; tiếp đó UBND tỉnh có Văn bản số 2420/UBND-GT ngày 03/6/2016 cho phép hỗ trợ 06 tháng tiền điện, nước cho các hộ tại Khu vực Sinh thái Đèo con - Kyoto với các điều kiện các hộ đã xây dựng công trình mới, làm nhà tạm tại khu TĐC và tháo dỡ nhà nơi ở cũ trước ngày 06/7/2014. UBND thị xã Kỳ Anh đã ban hành Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 10/01/2017, phê duyệt 345.450.000 đồng cho 147 hộ đủ điều kiện (Ban QLKKT tỉnh đã bố trí nguồn kinh phí để UBND thị xã chi trả theo quy định; hiện nay UBND thị xã Kỳ Anh đang tiến hành rà soát lại đối tượng để thực hiện chi trả).

1.7. Xử lý các dự án đã triển khai GPMB nhưng không thực hiện

- Khu TĐC Kỳ Lợi tại Kỳ Trinh và Kỳ Hưng: Dự án TĐC xã Kỳ Lợi tại Kỳ Trinh giai đoạn 2 (170,84 ha) đã được kiểm kê từ năm 2011 nhưng sau đó không tiến hành thu hồi đất, chưa thực hiện công tác bồi thường, GPMB do chưa có kế hoạch thực hiện. UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh có Văn bản số 754/KKT-TNMT ngày 26/9/2016 nêu rõ chưa có kế hoạch thực hiện xây dựng khu tái định cư tại khu đất này; ngày 18/11/2016, UBND thị xã Kỳ Anh đã có Văn bản số 1573/UBND-TNMT yêu cầu UBND phường Kỳ Trinh và UBND xã Kỳ Hưng thông báo cho nhân dân tiếp tục canh tác sản xuất nông nghiệp, đồng thời nghiêm cấm các trường hợp xây dựng các công trình nhà cửa, vật kiến trúc trong phạm vi quy hoạch Khu tái định cư đã được duyệt.

- Tại Kỳ Liên có 13 ha đã kiểm kê năm 2009, thu hồi đất năm 2012: UBND tỉnh đã có Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 11/11/2016 điều chỉnh quy hoạch cục bộ đối với khu tái định cư này, theo đó phần diện tích được điều chỉnh từ phân lô TĐC sang chỉnh trang đô thị. Như vậy, trừ diện tích quy hoạch xây dựng Đồn Công An (0,35 ha), Phòng khám đa khoa chất lượng cao (0,18 ha), diện tích còn lại (12,47 ha) nhân dân tiếp tục sử dụng theo hình thức chỉnh trang đô thị; UBND thị xã Kỳ Anh ban hành 41 quyết định để hủy bỏ các quyết định thu hồi đất (đã thu hồi năm 2012) để trả lại đất cho nhân dân sản xuất.

1.8. Về giao đất tái định cư tồn đọng (604 hộ): Để xử lý các tồn tại trong quá trình thực hiện, sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3511/UBND-NL2 ngày 13/6/2017 đồng ý chủ trương cho thực hiện nghĩa vụ tài chính đối cho 604 hộ theo giá đất tại thời điểm thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, TĐC, sau khi rà soát, đến nay kết quả thực hiện như sau:

\* Đối với 421 hồ sơ đã được giao đất nhưng chưa cấp GCN QSD đất:

- Đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSD đất cho 380 hộ. Hiện nay đã hoàn thành 369/380 hộ, chuyển thông tin địa chính 369 hồ sơ, cấp GCN QSD đất 301 hồ sơ, có 68 trường hợp hộ gia đình chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính để được cấp GCN QSD đất. Cụ thể:

+ Phường Kỳ Phương đủ điều kiện cấp GCN cho 50/51 hồ sơ, chuyển thông tin địa chính 50 trường hợp, cấp GCN QSD đất 31 trường hợp;

+ Phường Kỳ Liên đủ điều kiện cấp GCN cho 4/9 trường hợp, đã hoàn thành hồ sơ 4/4, đã thực hiện nghĩa vụ tài chính và cấp GCN QSD đất xong cho 4 trường hợp;

+ Phường Kỳ Long đủ điều kiện cấp GCN cho 44/48 hồ sơ, chuyển thông tin địa chính 44 trường hợp, cấp GCN QSD đất 44 trường hợp;

+ Phường Kỳ Thịnh đủ điều kiện cấp GCN cho 102/123 trường hợp, đã hoàn thành và chuyển thông tin địa chính 91/102 trường hợp, cấp GCN QSD đất 43 trường hợp;

+ Phường Kỳ Trinh đủ điều kiện cấp GCN QSD đất 0/2 trường hợp.

+ Xã Kỳ Lợi đủ điều kiện cấp GCN cho 179/187 trường hợp, đã hoàn thành 179/179 hồ sơ, chuyển thông tin địa chính 179, cấp GCN QSD đất 178 trường hợp;

+ Xã Kỳ Nam đủ điều kiện cấp GCN 1/1 trường hợp, đã hoàn thành cấp GCN QSD đất;

- Không đủ điều kiện cấp GCN QSD đất là: 40 trường hợp(Kỳ Liên 5, Kỳ Long 4, Kỳ Thịnh 21, Xã Kỳ Lợi 8, Kỳ Trinh 2)

- Có 01 trường hợp xin ý kiến xử lý (Lê Văn Nghị ở Kỳ Phương kết hôn sau thời điểm thu hồi đất, xin ý kiến xử lý theo kết luận số 66/KL-UBND ở mục 5 phần III thuộc nhóm 32 hộ chờ điều kiện TĐC)

\* Đối với 183 hộ thuộc diện nợ TĐC:

- Đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSD đất cho 78 trường hợp. Hiện nay đã hoàn thành 39/78 hộ, chuyển thông tin địa chính 38 hồ sơ, cấp GCN QSD đất 35 hồ sơ. Cụ thể như sau:

+ Phường Kỳ Phương đã hoàn thành cấp GCN cho 2/2 trường hợp;

+ Phường Kỳ Liên đã hoàn thành cấp GCN QSD đất cho 4/4 trường hợp;

+ Phường Kỳ Long đã hoàn thành cấp GCN cho 27/27 trường hợp;

+ Phường Kỳ Thịnh đã hoàn thành xây dựng hồ sơ cấp GCN cho 6/44 hồ sơ đủ điều kiện, chuyển thông tin địa chính 05 trường hợp; Cấp GCN cho 2 trường hợp; 3 trường hợp chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính; có 38 trường hợp đến nay chưa có mặt bằng TĐC để giao đất thực địa cho các hộ;

+ Phường Kỳ Trinh đủ điều kiện cấp GCN QSD đất 1/1 trường hợp, tuy nhiên đến nay chưa có mặt bằng TĐC để giao cho hộ dân.

- Không đủ điều kiện cấp GCN QSD đất là: 100 trường hợp*(Kỳ Phương 31; Kỳ Liên 6;Kỳ Long 12;Kỳ Thịnh 51)*

- Có 5 trường hợp xin ý kiến xử lý.

+ Phường Kỳ Long có 05 trường hợp kết hôn sau thời điểm phê duyệt kinh phí bồi thường. Do đó xin ý kiến xử lý theo kết luận số 66/KL-UBND ở mục 5 phần III thuộc nhóm 32 hộ chờ điều kiện TĐC.

 \* Khó khăn, vướng mắc:

+ Đến thời điểm hiện nay cơ bản hoàn thành thẩm định hồ sơ cấp GCN QSD đất, tuy nhiên còn có 71 trường hợp chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính để được cấp GCN QSD đất (*Kỳ Phương 19; Kỳ Thịnh 51 và Kỳ Lợi 1*).

+ Trong 19 trường hợp Kỳ Phương thì có 14 trường hợp thuộc TDP Thắng Lợi UBND thị xã Kỳ Anh đã có Văn bản số 285/UBND-TNMT ngày 23/3/2018 về việc trả lời ý kiến, kiến nghị.

+ Có 39 trường hợp chưa có mặt bằng TĐC để giao đất thực địa (*Kỳ Thịnh 38 và Kỳ Trinh 1*).

\* Hướng xử lý: UBND tỉnh, chỉ đạo BQL KKT tỉnh sớm hoàn thiện các khu TĐC để giao cho các hộ còn thiếu *(Kỳ Thịnh 39 và Kỳ Trinh 1).*

1.9. Việc hỗ trợ cải tạo đồng muối xã Kỳ Hà do thi công tuyến đường trục ngang Kỳ Trinh - Kỳ Ninh: UBND tỉnh giao UBND thị xã Kỳ Anh thực hiện. Kết quả đến nay UBND thị xã Kỳ Anh đã phê duyệt cho các hộ bị ảnh hưởng với số tiền 573.016.187 đồng (tại Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 04/5/2017); UBND tỉnh đã có Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 cấp kinh phí cho Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ban đã chuyển vào tài khoản của UBND xã Kỳ Hà ngày 27/11/2017. UBND xã Kỳ Hà đã chi trả cho nhân dân theo quy định.

1.10. Về đề nghị hỗ trợ diện tích ngập úng, nhiễm mặn ảnh hưởng sản xuất nông nghiệp tại phường Kỳ Thịnh, xã Kỳ Lợi:

- Đề nghị hỗ trợ diện tích đất nhiễm mặn: UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành tính toán và xác định giá trị thiệt hại với tổng kinh phí là 2.164.507.740 đồng, và đã có văn bản số 4186/UBND-GT ngày 07/7/2017 đề nghị FHS hỗ trợ kinh phí để UBND thị xã Kỳ Anh chi trả cho dân. Hiện nay FHS đã có Văn bản thống nhất hỗ trợ 253.158.800 đồng; UBND thị xã Kỳ Anh đang đề nghị Công ty hỗ trợ thêm; chưa nhận số tiền trên của FHS.

- Đề nghị hỗ trợ diện tích bị ngập úng không sản xuất được: UBND tỉnh đã giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì làm việc với các Sở: Nông nghiệp - Phát triển nông thôn, Tài nguyên - Môi trường; UBND thị xã Kỳ Anh, UBND phường Kỳ Thịnh và UBND xã Kỳ Lợi. Đến nay đang tiếp tục giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì tham mưu xử lý.

1.11. Xử lý kiến nghị về Bến neo đậu tàu, thuyền nghề cá tại phường Kỳ Phương:

Bến neo đậu tàu thuyền nghề cá tại phường Kỳ Phương được khởi công xây dựng ngày 04/6/2014, đến 30/8/2015 công trình đã hoàn thành theo đúng hồ sơ thiết kế được phê duyệt.Sau khi công trình hoàn thành đã phát huy tác dụng đáp ứng nhu cầu neo đậu tàu thuyền và hoạt động mua bán sản phẩm đánh bắt thủy hải sản cho nhân dân thôn Đông Yên và các khu vực phụ cận. Tuy nhiên, quá trình sử dụng đã xảy ra hiện tượng bồi lấp và một số điểm có hiện tượng sạt mái.

*Về nguyên nhân*: Do ảnh hưởng của các cơn bão ngày 14/9/2015, bão số 10 ngày 15/9/2017 và các đợt gió mùa 2015, 2016 đã làm xói lở và bồi lắng trong lòng bến. Đồng thời cát ở khu vực dự án nuôi tôm của Công ty Growbest thường xuyên trôi xuống cũng gây bồi lắng thêm.

*Về việc kiểm tra và giải pháp khắc phục*: Ngày 24/5/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1287/QĐ-UBND về thành lập Hội đồng khoa học để đánh giá nguyên nhân bồi lấp, sạt lở khu neo đậu tàu thuyền nghề cá tại phường Kỳ Phương, theo đó đến tháng 12/2016, Hội đồng khoa học đã có báo cáo đánh giá và đề xuất phương án xử lý, khắc phục. Thực hiện Văn bản số 8029/BNN-TCTS ngày 25/9/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về xử lý sự cố môi trường biển theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình, ngày 13/11/2017 UBND tỉnh có Văn bản số 7111/UBND-NL đề xuất Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn đưa nội dung này vào danh mục dự án cải tạo, nâng cấp Bến neo đậu tàu thuyền nghề cá tại phường Kỳ Phương. Hiện nay hồ sơ đang trình tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

 1.12. Về tiến độ, chất lượng hạ tầng tại các Khu tái định cư trên địa bàn thị xã Kỳ Anh: Nội dung này UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì tổ chức kiểm tra, rà soát và yêu cầu Ban quản lý khu kinh tế tỉnh tổ chức khắc phục, sửa chữa; Hiện nay, việc khắc phục sửa chữa các khu TĐC đã được Ban quản lý Khu kinh tỉnh triển khai thực hiện xong.

1.13. Giải quyết tồn đọng các dự án khác

1.13.1. Dự án đường từ tái định cư Kỳ Phương đi nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 3:

Dự án đường từ tái định cư Kỳ Phương đi nhà máy nhiệt điện Vũng Áng III: gồm 2 nhánh từ Quốc lộ 1B đến Quốc lộ 1A và từ Quốc lộ 1A đến Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng III dài 4,3 km, với diện tích thu hồi 7,7 ha, có 98 hộ dân bị ảnh hưởng.

*\* Kết quả thực hiện từ tháng 12/2017 đến tháng 5/2018.*

- Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ 3 hộ lũy kế 68 hộ/98 hộ; vận động nhận tiền 3 hộ; lũy kế 19/68 hộ, còn 30 hộ (trong đó có 21 hộ thôn Thắng Lợi đang hoàn chỉnh hồ sơ phê duyệt).

- UBND thị xã đã đề nghị UBND tỉnh bồi thường, hỗ trợ toàn bộ diện tích trong và ngoài ranh giới giải phóng mặt bằng cho 21 hộ TDP Thắng Lợi, phường Kỳ Phương. Hiện nay UBND tỉnh đã thống nhất, thị xã Kỳ Anh đang tổ chức kiểm kê bổ sung hoàn chỉnh phương án thẩm định phê duyệt.

- Hạng mục hàng rào Đồn Biên phòng đã tổ chức tháo dỡ. Các công trình đường dây 35/0,4 kv và trạm biến áp đến nay Ban quản lý KKT tỉnh vẫn chưa hoàn thành việc phân nguồn để chuyển tiền tổ chức di dời.

- Đối với mốc hàng lang 203 đường quốc lộ 1A UBND thị xã đã có văn bản đề nghị Cục quản lý đường bộ II nhưng Cục quản lý đường bộ II có văn bản trả lời không còn hồ sơ cắm mốc đoạn qua địa bàn thị xã Kỳ Anh.

*\* Vướng mắc, khó khăn và kiến nghị đề xuất:*

- Các công trình đường dây 35/0,4 kv và trạm biến áp đến nay Ban quản lý KKT tỉnh vẫn chưa hoàn thành việc phân nguồn để chuyển tiền tổ chức di dời. UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý KKT tỉnh hoàn chỉnh các thủ tục chuyển tiền để thị xã Kỳ Anh tổ chức thực hiện.

- Các hộ có đất bám quốc lộ 1A chưa xác định được mốc hành lang 203 chưa xác định được mốc lộ giới GPMB qua các thời kỳ và cơ sở áp dụng việc bồi thường, hỗ trợ. UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải xác định mốc lộ giới qua các thời kỳ và chỉ đạo các sở ngành liên quan hướng dẫn cơ sở pháp lý áp dụng bồi thường, hỗ trợ đất đai, công trình trên hành lang 203.

\* *Hướng xử lý*: UBND tỉnh giao cho UBND thị xã Kỳ Anh chủ trì phối hợp Sở Giao thông xác định mốc lộ giới qua các thời kỳ để tổ chức thực hiện; và giao Ban quản lý KKT tỉnh hoàn chỉnh các thu tục chuyển tiền để thị xã Kỳ Anh tổ chức thực hiện.

1.13.2. Dự án đường trục ngang khu đô thị trung tâm, khu đô thị du lịch Kỳ Ninh (giai đoạn 2):

Dự án đường trục ngang khu đô thị trung tâm, khu đô thị du lịch Kỳ Ninh *(giai đoạn 2)* chạy từ Quốc lộ 1B đến Quốc lộ 1A 1,82 km qua địa bàn xã Kỳ Hưng và Phường Sông Trí; diện tích thu hồi đất 3,85 ha, có 47 hộ ảnh hưởng *(Kỳ Hưng 26 hộ; Sông Trí 21 hộ).*

*\* Kết quả thực hiện từ tháng 12/2017 đến tháng 5/2018.*

- Hoàn thành vận động 01 hộ còn lại tại phường Sông Trí nhận tiền, bàn giao mặt bằng, lũy kế 21/21 hộ tại phường Sông Trí đã nhận tiền, đã bàn giao mặt bằng cho đơn vi thi công dự án.

*\* Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất:*

*-* Có 02 tổ chức *(đường điện, đường nước, Trạm phát sóng BTS của Vietnamobilephone)* chưa di dời: UBND thị xã đã phê duyệt phương án di dời, nhưng đến nay Ban Quản lý Khu Kinh tế và Kho bạc Nhà nước tỉnh chưa hoàn thành thủ tục chuyển tiền để thị xã Kỳ Anh thực hiện. Kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý KKT tỉnh hoàn chỉnh các thủ tục chuyển tiền để thị xã Kỳ Anh tổ chức thực hiện.

- Có 21 hộ có đất bám quốc lộ 1A yêu cầu bồi thường đất trên hành lang 203 (trong đó có 05/21 hộ bị ảnh hưởng nêu trên và 15 hộ chỉ ảnh hưởng trên phần đất hành lang 203 đề nghị kiểm kê bồi thường đất trong hành lang 203). Kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải xác định mốc lộ giới qua các thời kỳ và chỉ đạo các sở ngành liên quan hướng dẫn cơ sở pháp lý áp dụng bồi thường, hỗ trợ đất đai, công trình trên hành lang 203.

\* *Hướng xử lý*: UBND tỉnh giao cho UBND thị xã Kỳ Anh chủ trì phối hợp Sở Giao thông xác định mốc lộ giới qua các thời kỳ để tổ chức thực hiện; và giao Ban quản lý KKT tỉnh hoàn chỉnh các thu tục chuyển tiền để thị xã Kỳ Anh tổ chức thực hiện.

1.13.3. Đường trục ngang khu đô thị Kỳ Long - Khu công nghiệp đa ngành tại Kỳ Thịnh (giai đoạn 1).

Đường trục ngang khu đô thị Kỳ Long - Khu công nghiệp đa ngành tại Kỳ Thịnh (giai đoạn 1) chạy từ Quốc lộ 1B đến Quốc lộ 1A dài 2,1 km, diện tích phải thu hồi 4,43 ha, có 108 hộ bị ảnh hưởng thực hiện từ năm 2012. Tại thời điểm bàn giao tiếp tục thực hiện vào tháng 6/2015 còn 28 hộ chưa nhận tiền, nhận đất TĐC.

*\* Kết quả thực hiện từ tháng 12/2017 đến tháng 5/2018.*

- Đã tiếp tục vận động 10/28 hộ chưa nhận tiền bàn giao mặt bằng nhưng các hộ vẫn chưa đồng ý vì các hộ không có chỗ ở khác để di dời và không được bồi thường công trình.

*\* Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất:*

- Còn lại 10 hộ chưa nhận tiền do các hộ xây dựng công trình vi phạm không được bồi thường và không được cấp đất tái định cư nên không có chỗ ở khác. Kính đề nghị UBND giao cho UBND thị xã Kỳ Anh giao đất ở đối với các hộ không có chỗ ở nào khác trên địa bàn (do dự án thực hiện theo luật đất đai 2003) vào các lô đất xép tại khu tái định cư phường Kỳ Thịnh.

\* *Hướng xử lý*: UBND tỉnh giao cho UBND thị xã Kỳ Anh tiếp tục thực hiện theo đúng quy định, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

1.13.4. Đường 1A đi cảng Sơn Dương (giai đoạn 2 tại Kỳ Long):

Tuyến đường Quốc lộ 1A đi cảng Sơn Dương (GĐ2) chạy từ Quốc lộ 1B đến Quốc lộ 1A dài 1,76 km, có diện tích thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân: 7,19ha, có 162 hộ ảnh hưởng; đã triển khai kiểm kê lại số liệu năm 2014 của Hội đồng BT huyện Kỳ Anh (cũ) do không sử dụng được đối với 158/162 hộ.

*\* Kết quả thực hiện từ tháng 12/2017 đến tháng 5/2018.*

- Vận động chi trả tiền và tháo dỡ công trình 07 hộ, lũy kế đến nay 74/93 hộ nhận tiền.

*\* Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất:*

 - Có 52 hộ có nhà cửa, công trình khác xây dựng vượt diện tích đất ở ghi trên GCNQSD đất; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có ý kiến như sau:

Đề nghị UBND tỉnh Hà Tĩnh chỉ đạo UBND thị xã không xem xét việc bồi thường, hỗ trợ đối với trường hợp nhà ở và công trình khác xây dựng vượt diện tích đất ở ghi trên GCNQSD đất khi thu hồi đất theo quy định của pháp luật. Trường hợp khi thu hồi đất mà phải di dời tái định cư thì tùy từng trường hợp cụ thể, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định biện pháp hỗ trợ khác theo thẩm quyền quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ.

Như vậy đối với nhà cửa, công trình khác xây dựng vượt diện tích đất ở ghi trên GCNQSD đất không được bồi thường. UBND thị xã đã tổ chức vận động nhưng các hộ dân vẫn không thống nhất nhận tiền bàn giao mặt bằng. Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét có biện pháp hỗ trợ khác để đảm bảo các hộ đủ điều kiện di dời, tái định cư.

- Có 30 hộ xây dựng công trình trên đất nông nghiệp, đất trồng cây lâu năm không được bồi thường; UBND thị xã đã tổ chức vận động nhưng các hộ dân vẫn không thống nhất nhận tiền bàn giao mặt bằng. Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét có biện pháp hỗ trợ khác để đảm bảo các hộ đủ điều kiện di dời, tái định cư.

\* *Hướng xử lý*: UBND tỉnh giao cho UBND thị xã Kỳ Anh chủ trì tham mưu đề xuất chính sách cụ thể cho từng nhóm đối tượng.

1.13.5. Xử lý các tồn tại khác:

- Di dời 158 hộ thôn Đông Yên, xã Kỳ Lợi.

Thực hiện ý kiến chỉ đọa của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 598/BTNMT-TTr ngày 07/02/2018 có nội dung: "*Đề nghịUBND tỉnh Hà Tĩnh kiến nghị Tòa Giám mục giáo phận Vinh chỉ đạo Linh mục quản xứ và Hội đồng mục vụ giáo xứ Đông Yên tháo dỡ Nhà thờ và tượng Thánh để bàn giao mặt bằng theo biên bản bàn giao mặt bằng ngày 23 tháng 01 năm 2015, đồng thời tiếp tục phối hợp, hỗ trợ cùng với chính quyền tuyên truyền, vận động các hộ dân nhận tiền, nhận đất và di dời đến khu tái định cư.*

*Đề nghị UBND tỉnh Hà Tĩnh chỉ đạo các Sở, Ngành có liên quan và UBND thị xã Kỳ Anh tổ chức đối thoại với 158 hộ để làm rõ nguyện vọng, kiến nghị, lý do chưa phối hợp kiểm đếm, chưa nhận tiền bồi thường và nhận đất tái định cư; xem xét, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại của các hộ theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời rà soát lại trình tự, thủ tục thu hồi đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật"*.

Đến nay, UBND tỉnh chỉ đạo UBND thị xã Kỳ Anh tập trung vận động các hộ nhận tiền, nhận đất để di dời tái định cư. Đã có 05/158 hộ nhận tiền nhận đất tái định cư và cam kết bàn giao mặt bằng.

**1.2. Thực hiện các kết luận thanh tra liên quan đến công tác GPMB, giải quyết tồn đọng:**

**1.2.1. Kết luận số 66/KL-UBND ngày 11/02/2015 của UBND tỉnh về việc cấp đất TĐC và nghĩa trang cho các hộ di dời phục vụ Dự án Formosa**

\* Nhóm114 thửa đất cấp sai đối tượng*(gồm 109 thửa cấp sai đối tượng; 5 thửa đất trong 10 thửa đã xét cấp cho 5 hộ gia đình sai quy định trong nhóm hộ gia đình 1 thế hệ được xét cấp 2 thửa đất tái định cư).*

- Đã nộp tiền sử dụng đất: 83 thửa

- Chưa nộp tiền sử dụng đất: 31 thửa.

- Số thửa đã cấp giấy chứng nhận QSD đất: 72 thửa

- Số thửa chưa cấp giấy chứng nhận QSD đất: 42 thửa

- 32 thửa chưa xây dựng, chưa nộp tiền, chưa cấp giấy CNQSD đất

Kết quả: Đã thu hồi được 5 thửa ( Kỳ Lợi 02, Kỳ Phương 02, Kỳ Nam 01); còn lại 109 thửa chưa thu hồi được.

*Thực trạng hiện nay:*

Đã có 49/109 thửa đã xây dựng công trình trước năm tháng 2/2015 (khi Đoàn Thanh tra chưa có kết luận Thanh tra). Tuy nhiên phần lớn các hộ đều làm nhà tạm và ở nơi khác.

*- 5 thửa đất trong 10 thửa đã xét cấp cho 5 hộ gia đình sai quy định trong nhóm hộ gia đình 1 thế hệ được xét cấp 2 thửa đất tái định cư.*

 + Hộ ông Mai Văn Cường ở Kỳ Lợi đã trả lại.

 + Hộ ông Lê Xuân Dợi, Mai Thế Lực được cấp TĐC ở Kỳ Phương và Kỳ Lợi: Qua kiểm tra cho thấy các hộ đã sinh sống ổn định ở Kỳ Phương.Do vậy UBND thị xã Kỳ Anh sẽ thu hồi 2 thửa còn lại ở khu TĐC Kỳ Lợi.

 + Hộ ông Nguyễn Quốc Tấn được cấp 2 thửa (83 và 115 ở Kỳ Liên): Qua kiểm tra hiện trạng cho thấy hộ ông Nguyễn Quốc Tấn đã xây nhà ở ổn định ở thửa 115. UBND thị xã Kỳ Anh sẽ thu hồi thửa 83 (theo như đề xuất của UBND phường Kỳ Liên).

 + Hộ ông Trần Văn Chương: hộ ông Trần Văn Chương đúng thay tên con là Trần Thị Sen, tuy nhiên bà Sen đã được cấp đất và đã có nhà ở ổn định tại phường Kỳ Long. UBND thị xã đang xây dựng phương án tiến hành thu hồi thửa 111 ở Kỳ Liên.

\* Xây dựng phương án nộp thêm tiền đối với 58 hộ cấp đất TĐC không đúng đối tượng đã có công trình trên đất tại thời điểm thanh tra (Đã có 1 hộ xã Kỳ Nam trả lại đất TĐC) *(còn 57 hộ)*

Thực hiện Văn bản số 4962/UBND-NC ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh về việc kiểm tra tiến độ thực hiện Kết luận số 66/KL-UBND ngày 11/02/2017 của UBND tỉnh về thanh tra cấp đất ở tái định cư cho các hộ di dời phục vụ Dự án Khu liên hợp gang thép Formosa và Cảng Sơn Dương, UBND thị xã Kỳ Anh đã có Văn bảnđề nghị Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh sớm tính toán, xác định giá trị suất đầu tư của mỗi thửa đất tái định cư (cấp sai đối tượng) để UBND thị xã có cơ sở xác định giá và xây dựng phương án xử lý đối với các thửa đất cấp sai đối tượng theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kết luận 66. Tuy nhiên đến thời điểm này, theo báo cáo của Ban Quan lý Khu kinh tế tỉnh thì đơn vị chưa quyết toán được công trình do vậy chưa có thể xác định giá trị suất đầu tư của mỗi thửa tái định cư.UBND thị xã chưa có căn cứ để xử lý. Đoàn rà soát có VB tham mưu UBND thị xã báo cáo và xin ý kiến UBND tỉnh.

\* Điều chỉnh bổ sung hồ sơ đối với 07 hộ chưa đảm bảo điều kiện TĐC theo mục 3 trang 10 Kết luận 66 *(Có biểu kèm theo).*

Trong 7 hộ có 4 hộ tại xã Kỳ Lợi, 1 hộ tại Kỳ Long, 2 hộ tại Kỳ Thịnh.

*Kết quả:* Hội đồng bồi thường đã bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ cho 3 hộ ở Kỳ Lợi, các hộ đã đủ đk TĐC.

Sau khi kiểm tra, soát xét đối với 4 hộ còn lại, kết quả:

- Hộ bà Nguyễn Thị Lan ở Kỳ Lợi: Đây là hộ sống chung với em trai, độc thân nên tại thời điểm bồi thường không hỗ trợ di dời cho 2 hộ mà Đoàn Thanh tra 4347 yêu cầu phải hỗ trợ di dời cho cả 2 hộ mới đủ điều kiện TĐC.

- Đối với 02 hộ tại Kỳ Thịnh (Trịnh Minh Túy, Lê Văn Tám (Tâm): Thiếu chế độ hỗ trợ tái định cư đang thực hiện.

Sau khi xem xét hồ sơ, UBND thị xã đang chỉ đạo Thanh tra thị xã hợp với HĐBT GPMB hoàn thiện các hồ sơ thủ tục để 3 hộ giao dịch trở lại (01 Kỳ Lợi, 02 Kỳ Thịnh).

- Còn lại hộ ông Lê Văn Thịnh và bà Trần Thị Giang ở Kỳ Long: Theo hồ sơ bồi thường thì hộ này nhận chuyển nhượng lại đất của ông Nguyễn Trường nhưng chưa làm thủ tục chuyển nhượng (không có hồ sơ pháp lý) nên khi kiểm kê không có đất, chỉ có nhà. Xét thấy đây là giao dịch dân sự, nên UBND thị xã Kỳ Anh không đồng ý tính pháp lý đối với hồ sơ TĐC cho ông Lê Văn Thịnh.

\*Xây dựng cơ chế hoán đổi vị trí xét cấp đất TĐC của 39 đối tượng ở Kỳ Phương.

 Lý do cấp TĐC ở Kỳ Phương: Các hộ này năm 2009 có đất ở và nhà ở thu hồi phục vụ dự án: Khu liên hợp gang thép Formosa Hà Tĩnh tại thôn (nay TDP) Hồng Hải, Quyết Tiến, Nhân Hòa, tại thời điểm đó 39 hộ này đang có đất ở tại TDP Ba Đồng; do thời điểm đó tại thôn Ba Đồng theo quy hoạch khu kinh tế là quy hoạch là cây xanh sinh thái dự trữ phát triển có ký hiệu X11. Để tránh chồng chéo về quy hoạch đồng thời làm lãng phí tiền của nhà nước và nhân dân nên UBND xã đã thống nhất cấp đất TĐC cho 39 hộ trên theo dự án án Formosa tại Khu tái định cư Kỳ Phương. Đến năm 2013 Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh có điều chỉnh quy hoạch tại thôn Ba Đồng từ cây xanh sang đất ở để GPMB xây dựng khu tái định cư Đông Yên, các hộ lúc này có đất ở và có một số hộ có cả nhà ở thu hồi để GPMB thực hiện dự án nhưng lần này không được xét cấp đất tái định cư vì đã được cấp đất TĐC 1 lần tại dự án Formosa.

Theo kết luận số 66 /KL-UBND thì 39 hộ trên đủ điều kiện cấp tái định cư Ba Đồng Kỳ Phương khi thu hồi đất tại thôn Ba Đồng để xây dựng khu tái định cư Đông Yên Kỳ Lợi.

Kiểm tra hiện trạng thực tế cho thấy: các hộ đã xây dựng nhà cửa kiên cố và sử dụng ổn định, một số hộ đã chuyển nhượng, thế chấp tại ngân hàng. Để đảm bảo tình hình an ninh trật tự và ổn định đời sống cho các hộ dân; Hiện nay UBND thị xã Kỳ Anh đã cho 39 hộ này giao địch về đất đai theo giấy CNQSD đất đã được cấp.

\* Đối với 32 hộ cấp đất TĐC theo diện chờ đợi đủ điều kiện TĐC để xét.

Trong 32 hộ có 6 hộ tại Kỳ Phương, 12 hộ tại Kỳ Liên, 6 hộ tại Kỳ Long, 8 hộ tại Kỳ Lợi.

Đây là 32 hộ lập gia đình sau thời điểm kiểm kê hoặc phê duyệt kinh phí bồi thường nhưng đang trong giai đoạn di dời tái định cư giai đoạn 1 của dự án Formosa. Các hộ đã chấp hành chủ trương di dời để bàn giao mặt bằng thực hiện dự án nên khi con em lập gia đình trong thời điểm đang di dời chứ chưa có đất TĐC, các xã đã bố trí tái định cư cho các hộ này.

\*Đính chính hồ sơ của 97 đối tượng hồ sơ không đảm bảo điều kiện TĐC.

Trong 97 hộ có 8 hộ tại Kỳ Liên; 72 hộ tại Kỳ Long; 3 hộ tại Kỳ Phương, 14 hộ tại Kỳ Thịnh.

Kết quả: Đến thời điểm hiện nay UBND thị xã đã chỉ đạo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư, Thanh tra thị xã Kỳ Anh phối hợp với UBND phường Kỳ Long, UBND phường Kỳ Phương hoàn chỉnh hồ sơ để 75 hộ được giao dịch trở lại.

 Đoàn rà soát theo Quyết định số 2720/QĐ-UBND đã hướng dẫn các xã, phường bổ sung hồ sơ đối với 22 hộ còn lại. Hiện nay UBND phường Kỳ Thịnh (14 hộ), UBND phường Kỳ Liên (8 hộ) đang hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND thị xã xem xét.

\* Xử lý trách nhiệm:

 Thực hiện Kết luận thanh tra số 66, cấp ủy, chính quyền các cấp thị xã Kỳ Anh đã thức hiện nghiêm túc, kịp thời theo đúng quy định. UBND thị xã đã có Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 28/3/2016 về kết quả kiểm điểm tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm theo Kết luận số 66, 175 của UBND tỉnh về việc xem xét xử lý kỷ luật Đảng đối với các cán bộ là đảng viên có dấu hiệu vi phạm pháp luật theo Kết luận 66, 175 vì đã hết thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật theo Luật định. Cụ thể, có 15 cán bộ là đảng viên có sai phạm theo Kết luận bị xử lý kỷ luật.

\* Khó khăn, vướng mắc:

*- Vấn đề hộ khẩu:*Do công tác quản lý hộ khẩu, hộ tịch của chính quyền xã trước đây còn nhiều yếu kém nên khi GPMB xảy ra các trường hợp như hộ gia đình đều có nhà ở, đất ở được bồi thường tuy nhiên hộ khẩu thường trú lại ở khác thôn (trong cùng 1 xã), trước khi bị thu hồi đất họ đều thực hiện nghĩa vụ của nhà nước trên đất và nhà ở, không thực hiện nghĩa vụ tài chính ở thôn có hộ khẩu. Mặt khác,theoQuyết định số 07/2010/QĐ-UBND ngày 16/3/2010 của UBND tỉnh cũng chỉ nêu điều kiện “có hộ khẩu thường trú tại địa phương”. Tuy nhiên trong quá trình xét cấp TĐC các xã đều có chung quan điểm có hộ khẩu thường trú tại địa phương (mà không có đất ở nơi nào khác) thì đều được cấp Tái định cư. Tuy nhiên trong quá trình làm việc Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 4347/QĐ-UBND lại căn cứ Luật cư trú thì có thêm điều kiện là hộ khẩu thường trú tại địa phương là phải tính đến từng thôn.

Như vậy, nếu thu hồi đất của các hộ theo Kết luận 66/KL-UBND thì có một số hộ không biết ở đâu, không có đất ở nơi nào khác trên địa bàn.

-*Về đất bị thu hồi:*Theo quy định tại Điều 30 của Quyết định 07/2010/QĐ-UBND ngày 16/3/2010 của UBND tỉnh thì phải có đất ở bị thu hồi mới đủ điều kiện cấp TĐC, tuy nhiên trên thực tế có những trường hợp xây dựng nhà trên đất nông nghiệp khi bị thu hồi để thực hiện dự án. Những trường hợp này do không có chỗ nào khác trên địa bàn nên các xã đều cấp 01 suất TĐC cho họ nếu thu hồi do cấp sai đối tượng thì những hộ này sẽ không có đất ở.

*- Vấn đề liên quan đến việc có đất ở thu hồi mà không có nhà trên đất:* trường hợp này có hộ khẩu riêng, đất riêng, nhà riêng tại Dự án nhưng do cao tuổi chuyển đến sinh sống cùng con hoặc cháu (trước thời điểm triển khai dự án), nhà bị xuống cấp khi con cháu chuẩn bị dựng lại thì chính quyền vận động không xây dựng nữa để thu hồi triển khai Dự án Formosa, họ là những người chấp hành tốt chủ trương. Vì họ không có đất ở nơi khác trên địa bàn xã, nên chính quyền xã xét cấp Tái định cư cho họ. Khi Đoàn Thanh tra đối chiếu với Quyết định số 07/2010/QĐ-UBND ngày 16/3/2010 của UBND tỉnh thì những trường hợp nêu trên lại thiếu 1 điều kiện là “ không có nhà ở trên đất”, vì vậy kết luận là sai đối tượng.

\* Kiến nghị, đề xuất:

 Đề nghị UBND tỉnh xem xét lại một phần của Kết luận số 66 gồm:

- Đối với 109 thửa đất TĐC mà UBND tỉnh đề nghị thu hồi do cấp không đúng đối tượng (đề nghị xem xét lại 77 thửa trong đó: 49 thửa đã xây dựng công trình và 28 thửa nếu thu hồi các hộ không có nơi ở hợp pháp nào khác). UBND thị xã Kỳ Anh kiên quyết thu hồi 32 thửa còn lại.

- Đối với 32 hộ chờ đủ điều kiện tái định cư *(như đã phân tích ở trên)*

- Xây dựng cơ chế hoán đổi vị trí xét cấp đất TĐC của 39 đối tượng ở Kỳ Phương (như đã phân tích ở trên)

Nội dung này UBND thị xã đang thực hiện (kết luận số 66 giao cho UBND thị xã chủ động xử lý theo thẩm quyền).

**1.2.2. Kết luận thanh tra số 175/KL-UBND ngày 27/4/2015 của UBND tỉnhvề việc bồi thường hỗ trợ TĐC dự án Trung tâm thương mại đa ngành nghề Lợi Châu và Dự án Hạ tầng Khu công nghiệp Phú Vinh**

Tổng số tiền phải thu hồi là 17.103.200.000 đồng; đã thu hồi được 572.624.000 đồng, cụ thể: UBND huyện nộp 120.000.000 đồng, Hội đồng bồi thường huyện 400.000.000 đồng, Công ty TNHH Hùng Dũng nộp thuế 52.624.000 đồng. Riêng đối với Hội đồng bồi thường: Theo kết luận thanh tra cắt giảm 420,591 triệu đồng phần dự toán kinh phí tổ chức thực hiện của Hội đồng, đến nay bộ phận kế toán đã trích nộp về tài khoản của Thanh tra tỉnh số tiền 400 triệu; số còn lại: 20,591 triệu đồng chưa thực hiện trích nộp được. (Lý do: Hai dự án trên thực hiện công tác bồi thường thu hồi đất kéo dài nhiều năm từ năm 2011 đến nay vẫn chưa xong nên nguồn kinh phí hoạt động đảm bảo để thực hiện hai dự án này là không đủ, đến thời điểm Đoàn thanh tra kết luận đã chi hoạt động vượt dự toán. Hơn nữa, Dự án Đa ngành nghề Lợi Châu, Hội đồng bồi thường huyện Kỳ Anh (cũ) đã chi trả theo Quyết định phê duyệt 751,1 triệu đồng; đến nay Chủ đầu tư chưa cấp nguồn, do đó số tiền còn lại 20,591 triệu đồng Hội đồng chưa có nguồn để cân đối nộp trả theo kết luận của Thanh tra).

*2.3. Về xử lý trách nhiệm:* Thực hiện Kết luận thanh tra số 66, cấp ủy, chính quyền các cấp thị xã Kỳ Anh đã thực hiện nghiêm túc, kịp thời theo đúng quy định. UBND thị xã đã có Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 28/3/2016 về kết quả kiểm điểm tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm theo Kết luận số 66, 175 của UBND tỉnh, cụ thể:

- Về tập thể: phê bình kiểm điểm không xử lý kỷ luật đối với tập thể phòng TNMT huyện Kỳ Anh cũ, UBND các xã Kỳ Long, Kỳ Lợi, Kỳ Phương, Kỳ Thịnh và Kỳ Nam;

- Về cá nhân: đối với xã kiểm điểm không kỷ luật 4 đồng chí tại Kỳ Liên 01, Kỳ Lợi 01, Kỳ Thịnh 01, Kỳ Long 01, lý do kiểm điểm không thi hành kỷ luật do đã hết thời hiệu kỷ luật theo quy định; tiếp tục phê bình, kiểm điểm không kỷ luật 13 đồng chí vì mức sai phạm nhẹ, gồm: 2 Kỳ Liên, 01 Kỳ Phương, 01 Kỳ Long, 3 Kỳ Thịnh, 3 Kỳ Lợi, 3 Kỳ Nam; xử lý kỷ luật với hình thức khiển trách đối với 5 đc, Kỳ Liên 1, Kỳ Phương 1, Kỳ Long 1, Kỳ Thịnh 1, Kỳ Lợi 1; cảnh cáo 7 đồng chí, Kỳ Liên 1, Kỳ Phương 3, Kỳ Long 1, Kỳ Thịnh 2; đối với các bộ huyện đã nghỉ hưu, kiểm điểm rút kinh nghiệm không xử lý kỷ luật đối với 5 đồng chí.

3. Liên quan đến công tác quyết toán kinh phí kính đề nghị UBND tỉnh giao cho UBND thị xã Kỳ Anh, Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh và Sở Tài chính báo cáo.

Trên đây là nội dung trả lời câu hỏi chất vấn của Đại biểu tại Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khoá XVII,Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân, các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (để BC);- Đ/c PCT UBND tỉnh Đặng Ngọc Sơn (để BC);- GĐ, các PGĐ Sở;- Lưu: VT. |  **GIÁM ĐỐC** **Hồ Huy Thành** |

1. Nội dung này đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho thực hiện (Văn bản số 3581/VPCP-NN ngày 18/4/2018 của Văn phòng Chính phủ); Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện (Văn bản số 3234/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 20/6/2018). [↑](#footnote-ref-1)
2. Nội dung này đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho Hà Tĩnh thực hiện như đề xuất của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Văn bản số 6606/VPCP-NN ngày 13/7/2018 của Văn phòng Chính phủ). [↑](#footnote-ref-2)
3. Nội dung này Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 1415/BC-STNMT ngày 29/5/2018 báo cáo xin ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở đã trực tiếp làm việc với Tổng cục Quản lý đất đai (đơn vị được Bộ giao xử lý) và Tổng cục đã thống nhất sẽ có ý kiến bằng văn bản sau khi đi kiểm tra, khảo sát tại thực địa. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nhà máy tại xã Cẩm Quan-Cẩm Xuyên công suất xử lý theo thiết kế là 200 tấn/ngày đêm nhưng thực tế chỉ xử lý 150 tấn/ngày đêm và Nhà máy tại xã Kỳ Tân- Kỳ Anh công suất 240 tấn/ngày tuy nhiên thực tế mới chỉ xử lý khoảng 70-90 tấn/ngày [↑](#footnote-ref-4)
5. 3 lò đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương tại xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh; xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân; xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân; còn 3 lò tại xã Thạch Bằng, huyện Lộc; xã Đức Long, huyện Đức Thọ và xã Phù Việt, huyện Thạch Hà do các địa phương tự đầu tư lắp đặt. Riêng lò đốt tại xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà hiện đã bị hư hỏng, không vận hành [↑](#footnote-ref-5)
6. Bãi chôn lấp phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh (đang được cải tạo, nâng cấp bãi rác); bãi chôn lấp xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà (đang chuyển sang làm nhà máy); bãi chôn lấp thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc (đang chuyển sang làm nhà máy); bãi chôn lấp thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn và bãi chôn lấp thị trấn Vũ Quang [↑](#footnote-ref-6)
7. Theo quy hoạch toàn tỉnh có 461 điểm trung chuyển rác thải sinh hoạt, đến nay các địa phương đã đầu tư xây dựng được 305 điểm [↑](#footnote-ref-7)
8. Có 06 bãi chôn lấp tự phát ở các địa phương hiện đang rà soát chuyển đổi hình thức lò đốt hoặc ngừng tiếp nhận rác để xử lý tồn tại (Bãi rác thị trấn Thạch Hà, bãi rác khu du lịch Xuân Thành, bãi rác thị trấn Vũ Quang, bãi rác thị trấn Phố Châu, bãi rác thị trấn Hương Khê và bãi rác Phượng Thành- Đức Thọ) [↑](#footnote-ref-8)
9. Gồm: 3 lò ở huyện Thạch Hà (Thạch Đài, Thạch Trị, Phù Việt); 3 lò ở huyện Hương Khê (Phúc Trạch, Hương Thủy 2 lò); 3 lò ở huyện Hương Sơn (khu vực cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, xã Sơn Ninh, thị trấn Phố Châu); 2 lò ở huyện Nghi Xuân (Xuân Hải, Xuân Mỹ). [↑](#footnote-ref-9)
10. Quyết định của UBND tỉnh về việc điều chỉnh phê duyệt quy hoạch quản lý chất thải rắn đô thị phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch quản lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030  [↑](#footnote-ref-10)
11. Nghị quyết một số chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2018-2020 [↑](#footnote-ref-11)
12. Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 11/4/2018 về thực hiện Nghị quyết 05/NQ-TU ngày 07/12/2017 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với một số lĩnh vực bảo vệ môi trường đến năm 2025 và những năm tiếp theo. [↑](#footnote-ref-12)
13. Đã đắp đập ngăn rác, đập ngăn nước, đào mương tách nước không cho mưa chảy tràn vào bãi rác; Xây dựng và mở rộng sân phơi, làm đường vào bãi rác. Phun chế phẩm sinh học hạn chế mùi hôi, diệt côn trùng tại bãi và khu vực xung quanh; Vớt rác và rải vôi để cải tạo hồ nước cạnh bãi rác; [↑](#footnote-ref-13)